

UBND TỈNH TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ VÀ
XẾP HẠNG SẢN PHẨM
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỖI
XÃ MỘT SẢN PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/QĐ-HĐOCOP

Trà Vinh, ngày 07 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh

HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP HẠNG SẢN PHẨM THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình Mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Đề án “Phát triển mỗi xã, phường, thị trấn một sản phẩm tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh.

Xét Tờ trình số 01 /TTr-TGVHĐ ngày 03/10/2019 của Tổ trưởng Tổ giúp việc cho Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng cấp tỉnh; Tổ giúp việc Hội đồng; các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- CT và các PCT Hội đồng;
- Chi cục PTNT;
- Lưu: VT.

[Handwritten signature]



**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Phạm Minh Truyền**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐOCOP
ngày 03/10/2019 của Hội đồng cấp tỉnh)

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh (gọi tắt là Hội đồng cấp tỉnh); quy định quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên của Hội đồng và cơ quan có liên quan đến lĩnh vực phụ trách theo nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 27/9/2018.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh

- Hội đồng hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ (kết thúc Đề án).

- Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, thảo luận công khai, biểu quyết theo đa số. Thành viên của Hội đồng có quyền bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận do Hội đồng quyết định; ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp.

Chương II. QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Quyền hạn:

a) Giao nhiệm vụ và chỉ đạo các Phó Chủ tịch Hội đồng, cơ quan Thường trực của Hội đồng và các thành viên Hội đồng triển khai đánh giá và xếp hạng sản phẩm theo đúng quy định của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm;

b) Quyết định xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau liên quan đến các ngành, địa phương;

c) Quyết định nội dung tại các phiên họp, chủ trì các phiên họp và ký các văn bản của Hội đồng; yêu cầu thành viên Hội đồng tham gia ý kiến đối với đánh giá và xếp hạng sản phẩm;

c) Yêu cầu các cơ quan liên quan giải trình các vấn đề liên quan đến nội dung quy hoạch tại các phiên họp Hội đồng;

d) Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện các nội dung công việc thuộc quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng.

2. Trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng cấp tỉnh được giao tại Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Xử lý các vấn đề phát sinh trong trường hợp không tổ chức họp Hội đồng; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung vướng mắc, vượt thẩm quyền;

c) Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Hội đồng để triển khai thực hiện đánh giá và xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Trà Vinh;

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận kết quả đánh giá, cấp Giấy chứng nhận sản phẩm.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng (Giám đốc Sở Nông Nghiệp và PTNT)

a) Quyền hạn:

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng chủ trì và điều phối hoạt động chung của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc được sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

- Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng giao hoặc ủy quyền; báo cáo trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng các nội dung công việc khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

- Chỉ đạo, điều phối các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện đánh giá và xếp hạng sản phẩm;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

b) Trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về kết quả triển khai thực hiện lĩnh vực được phân công và ủy quyền;

- Chủ trì giải quyết các vấn đề còn ý kiến khác nhau liên quan đến các sở, ngành, địa phương;

- Quyết định giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, địa phương có sản phẩm triển khai các đề xuất và nội dung tích hợp để nâng hạng sản phẩm (nâng sao).

2. Phó Chủ tịch Hội đồng (Phó Giám đốc Sở Công thương)

a) Quyền hạn:

- Trực tiếp chỉ đạo cơ quan thuộc lĩnh vực công thương và Tổ giúp việc Hội đồng chuẩn bị các nội dung phục vụ cho các kỳ họp xúc tiến thương mại;

- Tổng hợp ý kiến và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, giải quyết kịp thời các nội dung vướng mắc vượt thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

b) Trách nhiệm:

- Báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định tổ chức các phiên họp của Hội đồng để thông qua các nội dung có liên quan nhiệm vụ khuyến công, xúc tiến thương mại;

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong quá trình xây dựng các đề xuất và nội dung khuyến công, xúc tiến thương mại;

- Tổng hợp các nội dung còn ý kiến khác nhau liên quan đến lợi ích các ngành, địa phương trong quá trình thực hiện, đề xuất Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất;

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng

- Được yêu cầu cơ quan Thường trực của Hội đồng cung cấp các tài liệu liên quan đến nội dung Chương trình, các đề xuất và nội dung phục vụ cho việc nhận xét và đánh giá tại phiên họp của Hội đồng;

- Trường hợp cần thiết, được phép đề nghị cơ quan thường trực của Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định tổ chức khảo sát thực tế để làm rõ các nội dung liên quan trước khi tham gia ý kiến;

- Thảo luận và nêu quan điểm chính thức đối với nội dung đánh giá sản phẩm, các đề xuất và nội dung tại phiên họp của Hội đồng; được bảo lưu ý kiến trong trường hợp có ý kiến khác với kết luận của Chủ tịch Hội đồng;

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công; thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng trực tiếp giao; giúp Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ đơn vị mình phụ trách báo cáo đề xuất Hội đồng các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách;

- Mỗi thành viên Hội đồng có phân công nhiệm vụ cụ thể (trong kế hoạch thực hiện);

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thường trực của Hội đồng

a) Quyền hạn:

- Được sử dụng bộ máy và công chức của đơn vị để triển khai các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng giao hoặc được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng;

- Được đề nghị các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý để phục vụ đánh giá xếp hạng sản phẩm.

- Đôn đốc thành viên Hội đồng là đại diện các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có liên quan triển khai đánh giá xếp hạng sản phẩm.

b) Trách nhiệm:

- Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao; đảm bảo mọi điều kiện cho hoạt động của Hội đồng; báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, giải quyết kịp thời các nội dung vướng mắc, vượt thẩm quyền;

- Tổng hợp các nội dung còn có ý kiến khác nhau liên quan đến các ngành, địa phương trong quá trình thực hiện, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Chương III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Phiên họp của Hội đồng cấp tỉnh

1. Phiên họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền triệu tập hoặc quyết định triệu tập trên cơ sở đề nghị của cơ quan Thường trực của Hội đồng.

2. Căn cứ nội dung từng phiên họp, cơ quan Thường trực của Hội đồng đề xuất việc triệu tập toàn thể thành viên Hội đồng hoặc triệu tập một số thành viên Hội đồng liên quan; đồng thời đề xuất mời đại diện các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia, các nhà khoa học tham dự đóng góp ý kiến, trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

- Phiên họp Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên của Hội đồng được triệu tập đến tham dự.

- Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, tham gia thảo luận, biểu quyết với tư cách là thành viên Hội đồng; chịu trách nhiệm về ý kiến của mình trước Chủ tịch Hội đồng. Thành viên Hội đồng vắng mặt trong cuộc họp phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng nêu rõ lý do vắng mặt.

- Trường hợp thành viên vắng mặt có cử cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác đi thay phải có Giấy Ủy quyền; người được ủy quyền có quyền phát biểu ý kiến trong cuộc họp Hội đồng và ý kiến đó được xem là ý kiến chính thức của Người ủy quyền.

- Nội dung phiên họp Hội đồng được lập thành Biên bản phiên họp.

- Các đại biểu được mời tham dự phiên họp Hội đồng, mà không phải là thành viên Hội đồng được có quyền tham gia ý kiến.

Điều 8. Chuẩn bị cho phiên họp của Hội đồng

Cơ quan Thường trực của Hội đồng (*Tổ giúp việc cho Hội đồng cấp tỉnh và Chi cục Phát triển nông thôn*) phối hợp với đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung và các điều kiện khác cho phiên họp của Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Cơ quan thường trực của Hội đồng gửi tài liệu cho các thành viên Hội đồng được triệu tập trước ít nhất 03 ngày làm việc để nghiên cứu, cho ý kiến.

Điều 9. Trình tự phiên họp của Hội đồng

Cơ quan Thường trực của Hội đồng tổng hợp, báo cáo Hội đồng những nội dung của phiên họp; Thành viên Hội đồng cho ý kiến về những nội dung do cơ quan Thường trực của Hội đồng báo cáo theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch Hội đồng đề nghị các thành viên Hội đồng và các đại biểu được mời tham dự cho ý kiến đối với các nội dung trình bày tại phiên họp và chịu trách nhiệm về các ý kiến của mình.

Cơ quan Thường trực của Hội đồng, các thành viên của Hội đồng có liên quan giải trình các ý kiến nhận xét, đánh giá của Hội đồng. Hội đồng tiến hành thảo luận công khai. Trường hợp cần thiết, Hội đồng tiến hành họp riêng để thống nhất những nội dung đề Chủ tịch Hội đồng kết luận. Chủ tịch Hội đồng kết luận phiên họp.

Điều 10. Biên bản phiên họp của Hội đồng cấp tỉnh

- Cơ quan Thường trực của Hội đồng cấp tỉnh (*Tổ giúp việc cho Hội đồng cấp tỉnh và Chi cục Phát triển nông thôn*) có trách nhiệm ghi biên bản phiên họp của Hội đồng; biên bản phiên họp của Hội đồng được ghi chép một cách đầy đủ, trung thực.

- Nội dung chủ yếu của biên bản phiên họp bao gồm: Thành phần dự họp là các thành viên của Hội đồng, thành phần được mời tham dự (nếu có); diễn biến phiên họp và nội dung ý, kiến của thành viên Hội đồng, nội dung kết luận của Chủ tịch Hội đồng, ý kiến bảo lưu (nếu có) của thành viên Hội đồng tại phiên họp của Hội đồng, chữ ký của các thành viên Hội đồng.

- Biên bản phiên họp của Hội đồng phải được người Chủ trì điều hành phiên họp và Thư ký Hội đồng ký tắt từng trang và ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí từ dự toán hàng năm thực hiện Chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Các thành viên Hội đồng cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương và nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện quy chế này.

Điều 13: Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định ./.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Phạm Minh Truyền